TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2024/QĐST-HNGĐ	*Nghi Sơn, ngày 25 tháng 03 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2024/TLST-HNGĐ ngày 13/03/2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H1 - Sinh năm: 1987

- **Bị đơn:** Anh Hoàng Bá H2 - Sinh năm: 1989

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố G, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 03 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H1 và anh Hoàng Bá H2 .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Hôn nhân:** Chị H1 và anh H2 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất ly hôn.

- **Con chung:** Chị H1 và anh H2 thống nhất có 02 con chung là:

Hoàng Thị Hồng N – Sinh ngày : 13/07/2011

Hoàng Gia V – Sinh ngày : 13/02/2018

Giao cháu Gia V cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Hồng N cho anh H2 trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của cháu Hồng N). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị H1 và anh H2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H1 tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0007091 ngày 13/03/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn. Chị H1 được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Đương sự;
- UBND phường Trúc Lâm (Số 04/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hạnh